ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ

BỘ NGOẠI GIAO

Số: 32/2019/TB-LPQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 02 tháng 8 năm 2019

THÔNG BÁO
Về hiệu lực của điều ước quốc tế

Thực hiện quy định tại Điều 56 của Luật Điều ước quốc tế năm 2016, Bộ Ngoại giao trân trọng thông báo:

Hiệp định vận chuyển hàng không giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Phần Lan, ký tại Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2014, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2019.

Bộ Ngoại giao trân trọng gửi bản sao Hiệp định theo quy định tại Điều 59 của Luật nêu trên./.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG
VỤ LUẬT PHÁP VÀ ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ
PHÓ VỤ TRƯỞNG

Lê Đức Hạnh

HIỆP ĐỊNH VẬN CHUYỂN HÀNG KHÔNG

GIỮA

CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI

CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

VÀ

CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA PHẦN LAN

HIỆP ĐỊNH VẬN CHUYỂN HÀNG KHÔNG GIỮA CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM VÀ CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA PHẦN LAN

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Cộng hòa Phần Lan, sau đây được gọi là "các Bên ký kết";

Là các bên của Công ước về hàng không dân dụng quốc tế được mở để ký tại Chi-ca-gô ngày 7 tháng Mười hai năm 1944;

Mong muốn ký một Hiệp định phù hợp và bổ sung cho Công ước nói trên nhằm mục đích thiết lập và khai thác các chuyến bay thường lệ giữa và qua lãnh thổ của hai nước;

Đã thỏa thuận như sau:

ĐIỀU 1

Định nghĩa

1. Dùng cho Hiệp định này, trừ khi được qui định khác:

a) thuật ngữ "Công ước Chi-ca-gô" chỉ Công ước về Hàng không dân dụng quốc tế được mở để ký tại Chi-ca-gô ngày 7 tháng Mười hai năm 1944, và bao gồm:

i) bất cứ sửa đổi nào của Công ước có hiệu lực theo Điều 94(a) của Công ước và được cả hai Bên ký kết phê chuẩn; và

ii) bất cứ Phụ lục nào hoặc bất cứ sửa đổi nào của Phụ lục được thông qua theo Điều 90 của Công ước, trong chừng mực các Phụ lục và các sửa đổi như vậy đang có hiệu lực đối với cả hai Bên ký kết;

b) thuật ngữ "nhà chức trách hàng không", trong trường hợp của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam chỉ Cục Hàng không Việt Nam, Bộ Giao thông vận tải và trong trường hợp của Cộng hòa Phần Lan chỉ Cục Hàng không dân dụng Phần Lan, hoặc, trong cả hai trường hợp chỉ người hoặc tổ chức bất kỳ được ủy quyền thực hiện bất cứ chức năng nào mà các nhà chức trách nói trên đang thực hiện hoặc thực hiện các chức năng tương tự;

c) thuật ngữ "hãng hàng không được chỉ định" chỉ một hãng hàng không đã được chỉ định và được cấp phép theo đúng Điều 4 của Hiệp định này;

d) thuật ngữ "chuyến bay", "chuyến bay quốc tế", "hãng hàng không" và "dừng với mục đích phi thương mại" có các nghĩa tương ứng được qui định cho các thuật ngữ này ở Điều 96 của Công ước Chi-ca-gô;

e) thuật ngữ "lãnh thổ" đối với một Bên ký kết chỉ vùng đất (đất liền và hải đảo), nội thủy và lãnh hải tiếp giáp và vùng trời trên vùng đất và lãnh hải thuộc chủ quyền của Bên ký kết này.

f) thuật ngữ "giá cước" chỉ các giá được thu đối với việc chuyên chở hành khách, hành lý hoặc hàng hóa (không bao gồm bưu kiện), bao gồm bất cứ lợi nhuận bổ sung quan trọng nào được cung cấp hoặc có được liên quan đến vận chuyển như vậy, và hoa hồng phải trả cho việc bán vé đối với vận chuyển người, hoặc cho việc giao dịch tương ứng đối với chuyên chở hàng hóa. Điều đó cũng bao gồm cả các điều kiện về việc áp dụng giá đối với chuyên chở hoặc trả tiền hoa hồng.

g) thuật ngữ "lệ phí người sử dụng" chỉ các lệ phí do các nhà chức trách có thẩm quyền thu đối với các hãng hàng không hoặc được phép thu đối với việc cung cấp cho tàu bay, tổ bay, hành khách và hàng hóa hoặc các phương tiện của cảng hàng không hoặc phương tiện không lưu, bao gồm cả các dịch vụ và phương tiện có liên quan.

2. Phụ lục là bộ phận cấu thành của Hiệp định này và tất cả các dẫn chiếu đối với Hiệp định này sẽ bao gồm dẫn chiếu đối với Phụ lục trừ khi qui định khác.

3. Các tiêu đề cho các Điều của Hiệp định này chỉ nhằm mục đích dẫn chiếu.

ĐIỀU 2

Áp dụng Công ước Chi-ca-gô

Các qui định của Hiệp định này sẽ phụ thuộc vào Công ước Chi-ca-gô trong chừng mực các qui định đó được áp dụng đối với các chuyến bay quốc tế.

ĐIỀU 3

Trao quyền

1. Mỗi Bên ký kết trao cho Bên ký kết kia các quyền sau đây đối với các chuyến bay quốc tế của Bên ký kết đó:

a) quyền bay qua không hạ cánh ở lãnh thổ của mình;

b) quyền hạ cánh ở lãnh thổ của mình với mục đích phi thương mại.

2. Mỗi Bên ký kết trao cho Bên ký kết kia các quyền qui định ở Hiệp định này nhằm mục đích khai thác các chuyến bay quốc tế trên các đường bay qui định ở các Phần tương ứng của Phụ lục của Hiệp định này. Các chuyến bay và đường bay như vậy sau đây được gọi là "các chuyến bay thỏa thuận" và "các đường bay qui định" một cách tương ứng. Khi khai thác một chuyến bay thỏa thuận trên một đường bay qui định, hãng hàng không do mỗi Bên

ký kết chỉ định sẽ được hưởng, ngoài các quyền qui định tại điểm 1 của Điều này, quyền hạ cánh ở lãnh thổ của Bên ký kết kia tại các điểm được qui định cho đường bay này ở Phụ lục của Hiệp định nhằm mục đích lấy lên tàu bay và cho xuống hành khách, hàng hóa và bưu kiện vận chuyển quốc tế, riêng biệt hoặc kết hợp.

3. Không ý nào trong điểm 2 của Điều này được coi là trao cho hãng hàng không được chỉ định của một Bên ký kết quyền lấy lên tàu bay ở lãnh thổ của Bên ký kết kia, hành khách, hàng hóa và bưu kiện để chuyên chở lấy tiền công hoặc tiền thuê và cho xuống một điểm khác ở lãnh thổ của Bên ký kết kia đó.

Quyền của hãng hàng không được chỉ định của một trong hai Bên ký kết vận chuyển hành khách, hàng hóa và bưu kiện giữa các điểm ở lãnh thổ của Bên ký kết kia và các điểm ở lãnh thổ của các bên thứ ba sẽ được thảo luận và thỏa thuận riêng giữa nhà chức trách hàng không của hai Bên ký kết.

4. Nếu do xung đột vũ trang, rối loạn hoặc diễn biến chính trị, hoặc các trường hợp đặc biệt và bất thường mà một hãng hàng không được chỉ định của một Bên ký kết không có khả năng khai thác chuyến bay trên đường bay bình thường của mình thì Bên ký kết kia sẽ cố gắng tối đa tạo thuận lợi cho việc tiếp tục khai thác chuyến bay đó thông qua các thỏa thuận tạm thời thích hợp về đường bay, bao gồm cả việc tạm thời trao các quyền thay thế khi được hai Bên ký kết cùng quyết định.

ĐIỀU 4

Chỉ định hãng hàng không và Giấy phép khai thác

1. Mỗi Bên ký kết sẽ có quyền chỉ định bằng văn bản gửi cho Bên ký kết kia một hoặc nhiều hãng hàng không để khai thác các chuyến bay thỏa thuận trên các đường bay qui định.

2. Mỗi Bên ký kết sẽ có quyền thu hồi hoặc thay đổi sự chỉ định như vậy.

3. Khi nhận được văn bản chỉ định như vậy, nhà chức trách hàng không của Bên ký kết kia, tùy thuộc vào các qui định được nêu dưới đây, sẽ không chậm trễ cấp giấy phép khai thác thích hợp cho một hãng hàng không được chỉ định:

(a) Trong trường hợp một hãng hàng không được Cộng hòa Phần Lan chỉ định:

(i) được thành lập trên lãnh thổ của Cộng hòa Phần Lan theo Hiệp ước thành lập Cộng đồng châu Âu và có Giấy phép Khai thác có hiệu lực theo pháp luật của Liên minh châu Âu;

(ii) quyền kiểm soát hữu hiệu của hãng hàng không đó được thực hiện và duy trì bởi Quốc gia thành viên Liên minh châu Âu chịu trách nhiệm cấp Chứng chỉ nhà Khai thác cho hãng hàng không đó và nhà chức trách hàng không có liên quan được ghi rõ trong văn bản chỉ định; và

(iii) hãng hàng không thuộc sở hữu trực tiếp hoặc sở hữu phần lớn và được kiểm soát hữu hiệu bởi các Quốc gia Thành viên của Liên minh châu Âu và/hoặc công dân của các quốc gia như vậy.

(b) Trong trường hợp một hãng hàng không được Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam chỉ định:

(i) được thành lập trên lãnh thổ của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và có Giấy phép Khai thác có hiệu lực theo pháp luật của Việt Nam;

(ii) nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thực hiện và duy trì quyền kiểm soát hữu hiệu và chịu trách nhiệm cấp Chứng chỉ nhà Khai thác cho hãng hàng không đó; và

(iii) hãng hàng không thuộc sở hữu trực tiếp hoặc sở hữu phần lớn và được kiểm soát hữu hiệu bởi nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và/hoặc công dân của Việt Nam.

4. Nhà chức trách hàng không của một Bên ký kết có thể yêu cầu một hãng hàng không do Bên ký kết kia chỉ định chứng minh rằng hãng hàng không đó đủ tiêu chuẩn thực hiện các điều kiện qui định theo luật pháp và các qui định mà nhà chức trách hàng không này áp dụng một cách bình thường đối với việc khai thác các chuyến bay quốc tế theo các qui định của Công ước Chi-ca-gô.

5. Khi một hãng hàng không đã được chỉ định và cấp phép như vậy thì hãng hàng không đó có thể bắt đầu khai thác các chuyến bay thỏa thuận vào bất cứ thời điểm nào, với điều kiện là hãng hàng không này tuân thủ tất cả các qui định được áp dụng của Hiệp định này.

6. Hãng hàng không được chỉ định của một trong hai Bên ký kết sẽ có quyền chấm dứt chuyến bay của mình ở lãnh thổ của Bên ký kết kia.

ĐIỀU 5

Thu hồi hoặc Đình chỉ Giấy phép khai thác

1. Nhà chức trách hàng không của mỗi Bên ký kết sẽ có quyền thu hồi giấy phép khai thác hoặc đình chỉ việc hãng hàng không do Bên ký kết kia chỉ định thực hiện các quyền được qui định tại Khoản 2, Điều 3 của Hiệp định này, hoặc áp dụng các điều kiện mà nhà chức trách hàng không đó coi là cần thiết đối với việc thực hiện các quyền này:

a) Trong trường hợp một hãng hàng không được Cộng hòa Phần Lan chỉ định:

(i) không được thành lập trên lãnh thổ của Cộng hòa Phần Lan theo Hiệp ước thành lập Liên minh châu Âu hoặc không có Giấy phép Khai thác có hiệu lực theo pháp luật của Liên minh châu Âu;

(ii) quyền kiểm soát hữu hiệu của hãng hàng không đó không được thực hiện và duy trì bởi Quốc gia thành viên Liên minh châu Âu

chịu trách nhiệm cấp Chứng chỉ nhà Khai thác cho hãng hàng không đó và nhà chức trách hàng không có liên quan không được ghi rõ trong văn bản chỉ định; và

(iii) hãng hàng không không thuộc sở hữu trực tiếp hoặc sở hữu phần lớn và không được kiểm soát hữu hiệu bởi các Quốc gia Thành viên của Liên minh châu Âu và/hoặc công dân của các quốc gia như vậy.

Trong trường hợp một hãng hàng không được Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam chỉ định:

(i) không được thành lập trên lãnh thổ của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc không có Giấy phép Khai thác có hiệu lực theo pháp luật của Việt Nam;

(ii) nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam không thực hiện và duy trì quyền kiểm soát hữu hiệu và không chịu trách nhiệm cấp Chứng chỉ nhà Khai thác cho hãng hàng không đó; và

(iii) hãng hàng không không thuộc sở hữu trực tiếp hoặc sở hữu phần lớn và không được kiểm soát hữu hiệu bởi nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và/hoặc công dân của Việt Nam; hoặc

b) trong trường hợp hãng hàng không đó không tuân thủ luật pháp hoặc các qui định của Bên ký kết trao các quyền này; hoặc

c) trong trường hợp hãng hàng không này không khai thác theo đúng các điều kiện được qui định theo Hiệp định này.

2. Trừ khi việc thu hồi ngay lập tức, đình chỉ hoặc áp đặt các điều kiện được nêu ở khoản 1 của Điều này là cần thiết để ngăn ngừa việc tiếp tục vi phạm luật pháp hoặc các qui định, quyền như vậy sẽ chỉ được thực hiện sau khi có sự trao đổi ý kiến với nhà chức trách hàng không của Bên ký kết kia. Việc trao đổi ý kiến như vậy sẽ bắt đầu trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu trao đổi ý kiến.

3. Việc tham chiếu trong Hiệp định này tới các công dân của Cộng hòa Phần Lan sẽ được hiểu là nói đến các công dân của các Quốc gia Thành viên Liên minh Châu Âu hoặc của Hiệp hội Thương mại Tự do châu Âu.

ĐIỀU 6

Áp dụng Luật và các Qui định

1. Luật và các qui định của một Bên ký kết liên quan đến việc tàu bay thực hiện các chuyến bay quốc tế vào hoặc ra khỏi lãnh thổ của Bên ký kết đó hoặc liên quan đến việc dẫn đường cho tàu bay như vậy trong phạm vi lãnh thổ nói trên sẽ được áp dụng đối với hãng hàng không được chỉ định của Bên ký kết kia.

2. Luật và các qui định của một Bên ký kết về việc hành khách, tổ bay, hành lý, hàng hóa hoặc bưu kiện vào, ở lại hoặc ra khỏi lãnh thổ của Bên ký kết đó như các thủ tục về vào, ra, xuất cảnh, nhập cảnh, hải quan, y tế và kiểm dịch

sẽ được áp dụng với hành khách, tổ bay, hành lý, hàng hóa và bưu kiện do tàu bay của hãng hàng không được chỉ định của Bên ký kết kia chuyên chở khi hành khách, tổ bay, hành lý, hàng hóa và bưu kiện này ở trong lãnh thổ nói trên.

3. Luật và các qui định được nêu ở Điều này sẽ được áp dụng bình đẳng đối với bất cứ tàu bay nào của các hãng hàng không được chỉ định của cả hai Bên ký kết khai thác các chuyến bay quốc tế.

ĐIỀU 7

Miễn Thuế, Thuế hải quan và các Phí khác

1. Tàu bay do hãng hàng không được chỉ định của một Bên ký kết khai thác các chuyến bay quốc tế cũng như thiết bị thông thường của tàu bay, phụ tùng dự trữ, dự trữ nhiên liệu và dầu mỡ, đồ dự trữ của tàu bay (bao gồm đồ ăn, uống và thuốc lá) trên tàu bay như vậy sẽ được miễn tất cả các thuế, thuế hải quan, phí kiểm tra và các lệ phí tương tự khác khi đến lãnh thổ của Bên ký kết kia với điều kiện là các thiết bị, phụ tùng, các đồ cung cấp, dự trữ để lại trên tàu bay cho đến khi chúng được tái xuất hoặc được tàu bay như vậy sử dụng hoặc tiêu hao cho các chuyến bay trên lãnh thổ này.

2. Cũng sẽ miễn thuế, thuế hải quan, lệ phí và các phí nói ở khoản 1 của Điều này, trừ các lệ phí dựa trên chi phí dịch vụ được cung cấp, đối với:

a) đồ dự trữ tàu bay được lấy lên tàu bay ở lãnh thổ của một Bên ký kết, trong giới hạn hợp lý, để sử dụng cho tàu bay khai thác chuyến bay quốc tế của hãng hàng không được chỉ định của Bên ký kết kia;

b) phụ tùng dự trữ, bao gồm cả các động cơ được đưa vào lãnh thổ của một Bên ký kết để bảo dưỡng hoặc sửa chữa tàu bay khai thác chuyến bay quốc tế của hãng hàng không được chỉ định của Bên ký kết kia;

c) nhiên liệu, dầu mỡ và các đồ tiêu hao kỹ thuật được đưa vào hoặc được cung cấp ở lãnh thổ của một Bên ký kết để sử dụng trong một chuyến bay quốc tế của hãng hàng không được chỉ định của Bên ký kết kia, thậm chí khi các đồ dự trữ này được sử dụng ở một phần của hành trình trên lãnh thổ của Bên ký kết mà tại đó chúng được lấy lên tàu bay.

3. Các vật phẩm nói tại khoản 2 của Điều này có thể được yêu cầu đặt dưới sự giám sát và kiểm tra hải quan.

4. Thiết bị thông thường trên tàu bay cũng như các vật phẩm, đồ cung cấp và phụ tùng dự trữ để trên tàu bay do hãng hàng không được chỉ định của một Bên ký kết khai thác chỉ có thể được dỡ xuống lãnh thổ của Bên ký kết kia với sự đồng ý của nhà chức trách hải quan của Bên ký kết này. Trong trường hợp như vậy, chúng có thể bị đặt dưới sự giám sát của nhà chức trách nói trên cho đến khi tái xuất hoặc được giải quyết khác phù hợp với các qui định hải quan.

5. Các tài liệu cần thiết của hãng hàng không như lịch bay, vé tàu bay và vận đơn hàng không dành cho hãng hàng không được chỉ định của một Bên ký kết sử dụng và được đưa vào lãnh thổ của Bên ký kết kia sẽ được miễn các thuế, thuế hải quan, phí kiểm tra và các lệ phí khác trong lãnh thổ bên ký kết kia.

ĐIỀU 8

Vận chuyển quá cảnh trực tiếp

1. Hành khách, hành lý, hàng hóa và bưu kiện quá cảnh trực tiếp qua lãnh thổ của một trong hai Bên ký kết và không rời khỏi khu vực cảng hàng không dành cho mục đích như thế sẽ được kiểm tra giản đơn, ngoại trừ đối với các biện pháp an ninh chống lại các hành vi bạo lực, không tặc và buôn lậu ma túy.

2. Hành lý, hàng hóa và bưu kiện quá cảnh trực tiếp qua lãnh thổ của một Bên ký kết sẽ được miễn thuế hải quan, phí và các lệ phí tương tự khác không dựa trên cơ sở chi phí các dịch vụ khi đến hoặc đi.

ĐIỀU 9

Các nguyên tắc qui định việc khai thác các chuyến bay thỏa thuận

1. Các hãng hàng không được chỉ định của cả hai Bên ký kết sẽ có cơ hội công bằng và ngang nhau và quyền ngang bằng về tải cung ứng để khai thác các chuyến bay thỏa thuận trên các đường bay qui định giữa các lãnh thổ của các Bên ký kết.

2. Khi khai thác các chuyến bay thỏa thuận, hãng hàng không được chỉ định của mỗi Bên ký kết sẽ tính đến quyền lợi của hãng hàng không được chỉ định của Bên ký kết kia sao cho không gây ảnh hưởng xấu đến các chuyến bay mà hãng hàng không này cung cấp trên toàn bộ hoặc trên một phần của cùng các đường bay.

3. Các chuyến bay thỏa thuận do các hãng hàng không được chỉ định của các Bên ký kết cung cấp sẽ liên quan chặt chẽ với nhu cầu của công chúng về vận chuyển trên các đường bay qui định và sẽ có mục đích trước tiên là cung cấp, với hệ số ghế sử dụng hợp lý, tải cung ứng đủ cho nhu cầu hiện tại và nhu cầu dự kiến hợp lý về chuyên chở hành khách và hàng hóa, bao gồm cả bưu kiện giữa lãnh thổ của các Bên ký kết.

ĐIỀU 10

Phê duyệt Chương trình vận chuyển

1. Hãng hàng không do một Bên ký kết chỉ định sẽ đệ trình nhà chức trách hàng không của Bên ký kết kia để phê duyệt các chương trình vận chuyển của mình (cho lịch vận chuyển mùa Hè và mùa Đông) ít nhất là ba mươi (30) ngày trước khi bắt đầu khai thác. Chương trình này sẽ bao gồm các lịch bay, tần suất bay và các loại tàu bay được sử dụng. Nhà chức trách hàng không này sẽ đưa ra quyết định về chương trình vận chuyển như vậy trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày hãng hàng không có liên quan đệ trình chương trình vận chuyển của mình để phê duyệt.

2. Mỗi sự thay đổi trong chương trình vận chuyển cũng như các yêu cầu đối với việc cho phép khai thác các chuyến bay bổ sung sẽ được hãng hàng

không do một Bên ký kết chỉ định đệ trình nhà chức trách hàng không của Bên ký kết kia để phê duyệt. Các yêu cầu thay đổi hoặc về các chuyến bay bổ sung sẽ được các nhà chức trách hàng không giải quyết nhanh chóng.

ĐIỀU 11

Khai thác tàu bay thuê

Một hãng hàng không được chỉ định của mỗi Bên ký kết, phù hợp với luật và các qui định của Bên có liên quan, có thể sử dụng tàu bay không phải do mình sở hữu cho các chuyến bay thỏa thuận. Việc sử dụng tàu bay thuê, tàu bay thuê chuyến hoặc tàu bay thau thế sẽ phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

i) các thỏa thuận thuê sẽ không tương đương với việc cho phép hãng hàng không cho thuê tàu bay của Quốc gia thứ ba được hưởng các quyền vận chuyển mà hãng hàng không này không có;

ii) lợi nhuận tài chính mà hãng hàng không cho thuê tàu bay thu được sẽ không phụ thuộc vào việc hãng hàng không được chỉ định có liên quan khai thác có lãi hay bị lỗ; và

iii) trách nhiệm đối với việc duy trì đủ điều kiện bay và duy trì đầy đủ các tiêu chuẩn khai thác và bảo dưỡng của bất cứ tàu bay thuê nào sẽ được thiết lập phù hợp với các qui định hiện hành của Công ước Chi-ca-gô, bao gồm các Ghi chú 1 và 2 ở Chương 3, Phần I, Phụ lục 6.

(Xem tiếp Công báo số 245 + 246)

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ:	Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:	
- Nội dung:	080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành:	080.48543
Email:	congbao@chinhphu.vn
Website:	http://congbao.chinhphu.vn
In tại:	Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng